

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 12-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, T. BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

Bà Nguyễn Thị Thọ.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Thành – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2017/HSST ngày 30/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2017/QĐXXST-HS ngày 29/12/2017 và Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 02/2018/QĐ-TĐTT ngày 10/01/2018 đối với bị cáo:

Phùng Thị Ngọc T, sinh năm: 1963; hộ khẩu thường trú: Số X, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng T (chết) và bà Trần Thị Thư H, sinh năm: 1942; có chồng Nguyễn Văn H, sinh năm: 1958 và có 05 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/HS-ST ngày 27/7/1988 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/HS-ST ngày 11/01/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 198/HS-ST ngày 30/12/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2016/HS-ST ngày 05/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2012/HS-ST ngày 28/8/2012. Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/9/2017 (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị Bích P, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Tổ 17, ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Lê Thị H, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Tổ 7, ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Đức Trường A, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Số X, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Anh Lê Thành S, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Số X đường H, khu phố Y, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

3. Anh Trịnh Đình T, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Số X, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 8/2017, bị cáo Phùng Thị Ngọc T đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bà Rịa, cụ thể như sau.

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 16/8/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Airlade, biển số 72E1-100.XX đến Shop quần áo L tại số X đường C, khu phố 4, phường P, thành phố B để mua quần áo thì phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Y6II của chị Nguyễn Thị Bích P để sơ hở trên bàn máy may đặt giữa Shop nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng trong lúc không ai để ý, bị cáo lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi áo khoác rồi rời khỏi Shop. Đến ngày 17/8/2017, sau khi xem lại Camera đặt tại Shop quần áo, chị P trình báo và giao

nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra 01 đĩa CD ký hiệu KACHI CD-R80 màu vàng được chép từ Camera ghi lại quá trình bị cáo trộm cắp chiếc điện thoại vào ngày 16/8/2017 tại Shop quần áo L.

Tại bản kết luận định giá định giá tài sản số 93/KL.HĐĐGTS ngày 19/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Bà Rịa xác định: 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y6II, màu vàng đồng, số Imeil 978538 trị giá 883.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/8/2017, bị cáo đi chợ B thuộc khu phố 2, phường P, thành phố B thì phát hiện chị Lê Thị H để 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO F1S, màu vàng đồng ở học trước xe mô tô hiệu Vision. Quan sát thấy chị H đang mua trái cây không để ý nên bị cáo lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại.

Tại bản kết luận định giá định giá tài sản số 90/KL.HĐĐGTS ngày 19/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Bà Rịa xác định: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu vàng đồng, số Imeil 7779019 trị giá 2.000.000đ.

Toàn bộ tài sản trộm cắp được, bị cáo đem bán cho anh Nguyễn Đức Trường A là chủ tiệm cầm đồ T tại ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với giá 3.800.000đ, trong đó chiếc điện thoại OPPO giá 2.500.000đ và chiếc điện thoại Huawei Y6II giá 1.300.000đ. Đến ngày 22/8/2017, anh A đã giao nộp 02 chiếc điện thoại trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Quá trình điều tra xác định khi mua tài sản từ bị cáo, anh A không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý anh A về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Ngày 22/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ của bị cáo 01 xe mô tô Airblade, biển số 72E1-100.XX; 01 điện thoại hiệu Samsung, màu vàng đồng; 01 hộ chiếu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phùng Thị Ngọc T.

Trong thời gian chờ kết quả định giá tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra tạm thời cho tại ngoại, nhưng bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 25/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa ra Quyết định truy nã đối với bị cáo và đến ngày 27/9/2017 thì bắt được.

Xe mô tô hai bánh Airblade hiệu Honda, biển số 72E1-100.XX là tài sản hợp pháp của anh Lê Thành S. Nguồn gốc xe, anh S mua lại của anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1969, địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào khoảng tháng 5/2017, nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Trước đó, ngày 06/8/2017 anh S cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội.

Chị P yêu cầu nhận lại chiếc điện thoại Huawei Y6II và yêu cầu bị cáo bồi thường 300.000đ để làm lại sim và mua thẻ nhớ. Ngày 26/10/2017, anh Trịnh Đình T là con ruột của bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra bồi thường cho chị P 300.000đ.

Chị Lê Thị H yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại OPPO F1S, màu vàng đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh S chiếc xe mô tô biển số 72E1-100.XX; trả cho chị P chiếc điện thoại hiệu Huawei Y6II và trả cho chị H chiếc điện thoại hiệu OPPO F1S.

Về vật chứng: 01 hộ chiếu số C1788355 mang tên Phùng Thị Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 chứng minh nhân dân số 270195956 mang tên Phùng Thị Ngọc T và 01 đĩa CD ký hiệu KACHI CD-R80, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã ra quyết định đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trịnh Đình T đã thay bị cáo bồi thường cho anh A số tiền 3.800.000đ và chị Phương 300.000đ. Sau khi nhận lại tài sản và tiền bồi thường chị P, chị H, anh A và anh S không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 98/QĐ-KSĐT ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Phùng Thị Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa thay đổi về điều luật áp dụng truy tố đối với bị cáo theo Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về “Tội trộm cắp tài sản” và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Điều 38, điểm b, h, r và s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 và Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phùng Thị Ngọc T từ 09 đến 12 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa CD ký hiệu KACHI CD-R80; trả lại cho bị cáo 01 hộ chiếu số C1788355 mang tên Phùng Thị Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 chứng minh nhân dân số 270195956 mang tên Phùng Thị Ngọc T.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Đình T không yêu cầu bị cáo phải thanh toán lại số tiền đã thanh toán cho anh A và chị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, Quyết định của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Trong tháng 8/2017, bị cáo Phùng Thị Ngọc T đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bà Rịa, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 16/8/2017, tại Shop quần áo L tại số X đường C, khu phố 4, phường P, thành phố B, bị cáo đã lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Thị Bích P 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y6II, màu vàng đồng, số Imeil: 978538 trị giá 883.000đ.

Vụ thứ 2: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/8/2017, tại khu vực chợ B thuộc khu phố 2, phường P, thành phố B, bị cáo tiếp tục trộm cắp của chị Lê Thị H 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng đồng, số Imeil: 7779019 trị giá 2.000.000đ.

Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 2.883.000đ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[4] Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử về nhiều tội khác nhau liên quan đến các tội xâm phạm sở hữu, sau khi chấp hành xong hình phạt, được trở về địa phương không tu chí làm ăn lương thiện mà tiếp tục lao vào con đường cũ. Tính đến ngày phạm tội bị cáo mới được xóa án tích một thời ngắn mà lại tiếp tục phạm tội, cho thấy ý thức kém, coi thường các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, được Cơ quan cảnh sát điều tra cho tại ngoại để chờ kết quả định giá tài sản, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự khai ra lần phạm tội trước đó, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, r và s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết. Đối với số tiền 3.800.000 anh T tự nguyện bỏ ra bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thay bị cáo và không yêu cầu bị cáo trả lại nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô Airblade hiệu Honda biển số 72E1-100.XX; 01 điện thoại Huawei Y6II và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hộ chiếu số C1788355 và Chứng minh nhân dân số 270195956 mang tên Phùng Thị Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, số số Imeil: 087099/8 là giấy tờ tùy thân và tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối đĩa CD ký hiệu KACHI CD-R80, màu vàng do chị Phương chép từ camera ghi lại quá trình bị cáo trộm cắp tài sản giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra, nhưng không có nhu cầu nhận lại, giá trị nhỏ nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, h, r và s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thị Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị Ngọc T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) hộ chiếu PASSPORT số C1788355 và 01 (một) Chứng minh nhân dân số 270195956 mang tên Phùng Thị Ngọc T; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng, số Imeil: 087099/8.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đĩa CD ký hiệu KACHI CD-R80 màu vàng.

(Số vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 16/BB.THA ngày 30/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/01/2018), bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV27 – Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Hoàng Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn T. Tuyết Hồng Nguyễn Thị Thọ

Võ Hoàng Đức